

Số: 69 /2021/QĐST- HNGĐ

M L, ngày 12 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 78/ 2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: chị **Trần Thị Thu H**, sinh năm 1976

HKTT: Tổ 4, thị trấn Q, huyện M L, Hà Nội

Bị đơn: anh **Kiều Quang B**, sinh năm 1974

HKTT: Tổ 4, thị trấn Q, huyện M L, Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thu H và anh Kiêu Quang B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có hai con chung tên Kiêu Minh H sinh ngày 06/12/2004 và Kiêu Quang H, sinh ngày 30/9/2008.

Chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con Minh H và Quang H. Anh B cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H số tiền 6.000.000đ/tháng/hai cháu kể từ tháng 4/2021 cho đến khi các con đủ 18 tuổi nếu không có sự thay đổi nào khác.

Sau ly hôn anh B có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, đất ở, nhà ở, đất nông nghiệp, công sức, công nợ: Các đương sự tự giải quyết, không đề nghị tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Chị H tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và số tiền 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai AA/2020/0020036 ngày 31/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh (đã nộp đủ)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND, CCTHADS huyện M L;
- UBND xã Y, huyện Y L, tỉnh V Ph
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LƯƠNG THỊ DIỆU KIM